

Số /KH-SKHCN

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, định hướng đến 2045

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ((sau đây gọi tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW)); Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 71/NQ-CP); Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 về Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Chương trình 63-CTr/TU); Kế hoạch số 2273/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 2273/KH-UBND); Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức và thực hiện đầy đủ hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình 63-CTr/TU và Kế hoạch 2273/KH-UBND.
- Thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ đột phá, quan trọng hàng đầu.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch chi tiết với lộ trình, thời gian và phân công trách nhiệm cụ thể; Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; Tổ chức đánh giá kết quả để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của Sở.

- Thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra của Kế hoạch.

- Các phòng, đơn vị, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy nâng cao năng suất, chất lượng, kinh tế - xã hội và góp phần hoàn thành chuyển đổi số trong lĩnh vực ưu tiên, đột phá của tỉnh Lai Châu.

- Tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

(Phụ lục I kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt thường xuyên, sâu rộng nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71-NQ/CP; Chương trình 63-CTr/TU; Kế hoạch 2273/KH-UBND đến công chức, viên chức, người lao động trong toàn Sở.

- Xây dựng tài liệu, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu phát động chiến dịch tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; sử dụng các

kênh truyền thông, như trang thông tin điện tử, mạng xã hội, và hệ thống truyền thanh cơ sở, hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng và các sự kiện công cộng để nâng cao nhận thức về lợi ích và tầm quan trọng của chuyển đổi số. Đẩy mạnh truyền thông qua các nền tảng số với nội dung trực quan, dễ hiểu trên các kênh mạng xã hội, website và ứng dụng di động để tiếp cận nhanh chóng, đặc biệt với nhóm đối tượng trẻ.

- Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ về tiêu chí xếp loại và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, trong đó, đưa tiêu chí đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá, xếp loại, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Công tác chuyển đổi số, khoa học và công nghệ thành nội dung trọng tâm trong các kỳ họp, báo cáo và chỉ đạo của Sở, phòng, đơn vị.

- Đảm bảo bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, công nghệ trong đội ngũ lãnh đạo các phòng, đơn vị hướng tới tối thiểu đạt 25%.

- Tổ chức và tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức được đào tạo kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tập trung đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Tham mưu phối hợp tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn với sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học và lãnh đạo tỉnh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục trong toàn tỉnh nhằm phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Phối hợp tổ chức các cuộc thi như "Công dân số thông minh", "Sáng kiến đổi mới sáng tạo" để khuyến khích tinh thần học hỏi, sáng tạo và áp dụng công nghệ trong thực tiễn. Tổ chức lựa chọn và phát triển các cơ quan, doanh nghiệp, trường học ứng dụng hiệu quả công nghệ số làm mô hình mẫu và nhân rộng các mô hình thành công.

- Tham mưu phát động phong trào thi đua chuyển đổi số; Tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số; Biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chuyển đổi số toàn tỉnh với các tiêu chí thi đua cụ thể; Tổ chức các sự kiện để nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến.

1.2. Tích cực tham gia xây dựng hoàn thiện thể chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện đề xuất tháo gỡ điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc về thể chế trong hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đặc biệt, chú trọng hoàn thiện các quy định về thủ tục hành chính trên môi trường số, bảo đảm tính liên thông và thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp.

- Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số kịp thời, đồng bộ, bám sát chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tham mưu áp dụng cách tiếp cận mới trong hoàn thiện thể chế số thông qua mô hình “thí điểm - đánh giá - thể chế hóa”. Ưu tiên thí điểm các mô hình, cơ chế mới về chuyển đổi số. Triển khai các quy định về hoạt động trên môi trường số; các quy định về giao dịch điện tử, chữ ký số, thanh toán điện tử, thương mại điện tử và các hoạt động khác trên môi trường số để sửa đổi, bổ sung kịp thời, thống nhất. Đặc biệt, chú trọng các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật thông tin kinh doanh, an toàn thông tin và quyền riêng tư của người dân khi tham gia môi trường số. Đối với các dự án đầu tư công nghệ thông tin và chuyển đổi số yêu cầu áp dụng các quy định, chế độ về an toàn, an ninh mạng.

- Tham mưu thực hiện chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia

sẽ lợi ích từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng sau khi Trung ương ban hành.

- Tham mưu triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Tham mưu Kế hoạch đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

- Tham mưu triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển chuyển đổi số đến năm 2030.

- Nghiên cứu triển khai quy định về việc thành lập và sử dụng các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ.

- Tham mưu chính sách hỗ trợ thuê chuyên gia trong nước và nước ngoài để triển khai các khoá đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp, nhà đầu tư khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

- Nghiên cứu, tham mưu triển khai thực hiện các quy định về cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của nhà nước sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

- Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Kết luận của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Tham mưu rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thủ tục, thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

- Tham mưu thúc đẩy chính quyền số, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình để giảm bớt thủ tục giấy tờ. Ứng dụng công nghệ blockchain để tự động hóa và minh bạch hóa quy trình hành chính, áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích và đưa ra các quyết định quản lý hiệu quả.

- Tham mưu xây dựng đơn giá chuyển đổi số, công nghệ thông tin. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý công việc, điều hành và cung cấp dịch vụ công, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

- Tham mưu phát triển và vận hành các hệ thống chính quyền điện tử, bao gồm hệ thống quản lý văn bản và điều hành, và các hệ thống thông tin khác. Tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ nâng cấp hạ tầng số, đảm bảo kết nối internet tốc độ cao, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa.

1.3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tham mưu, tổng hợp kinh phí ngân sách địa phương cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển hàng năm đảm bảo theo mục tiêu của tỉnh đã ban hành.

- Tham mưu các cơ chế hợp tác công tư (PPP) để đầu tư vào hạ tầng số và triển khai các dự án.

- Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp hình thành quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp theo quy định.

- Hợp tác với các tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu và trường đại học để đào tạo, chuyển giao công nghệ phù hợp với điều kiện địa phương.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp tiếp thu, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong và ngoài nước nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; chủ động ứng dụng các giải pháp công nghệ để phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường, ứng phó với các thách thức từ dịch bệnh và biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ vào phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu củng cố, đầu tư đối với Trung tâm Kiểm định và Phát triển KHCN theo hướng phù hợp với các định hướng ưu tiên về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Kết nối mạng lưới trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số.

- Tham mưu xây dựng, triển khai Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tham mưu Đến năm 2030, hoàn thành phủ sóng 5G trên địa bàn toàn tỉnh, phủ sóng 6G tại các trung tâm kinh tế, hành chính và khu, cụm công nghiệp.

- Tham mưu nâng cấp hệ thống cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, đảm bảo kết nối an toàn, ổn định tại các vùng sâu, vùng xa.

- Tham mưu tích hợp cảm biến và công nghệ IoT vào các công trình hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, nông nghiệp và quản lý môi trường. Phát triển các cụm công nghiệp IoT di động nhằm thu hút đầu tư và hỗ trợ đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu xây dựng trung tâm dữ liệu đạt tiêu chuẩn, tích hợp công nghệ điện toán đám mây và lưu trữ dữ liệu xanh để hỗ trợ hoạt động của chính quyền điện tử, doanh nghiệp và cộng đồng. Phát triển dữ liệu, đưa dữ liệu đặc thù của tỉnh tham gia sàn giao dịch dữ liệu, thúc đẩy thị trường dữ liệu và kinh tế dữ liệu tại địa phương. Xây dựng các cơ sở dữ liệu trọng điểm như dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài nguyên thiên nhiên, y tế, giáo dục, nông nghiệp và giao thông. Tích hợp dữ liệu của tỉnh với các cơ sở dữ liệu quốc gia và ngành dọc để tạo sự liên thông. Thiết lập cơ chế quản lý dữ liệu tập trung, rõ ràng, đảm bảo tính minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc dữ liệu. Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích dữ liệu lớn trong toàn bộ hệ thống chính trị, ưu tiên các lĩnh vực trọng yếu như nông nghiệp, du lịch, giao thông, môi trường, đô thị, an ninh trật tự.

- Tham mưu rà soát cập nhật, làm sạch, đẩy mạnh khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống CSDL dùng chung và dữ liệu mở của tỉnh, CSDL quốc gia, đảm bảo kết nối liên thông đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức và cộng đồng. Tối ưu hóa việc khai thác và sử dụng dữ liệu để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo an toàn dữ liệu trong môi trường số hóa toàn diện.

- Vận hành và nâng cấp hệ thống giám sát an ninh mạng và điều hành thông minh, tích hợp công nghệ IoT và AI.

- Tham mưu triển khai các dịch vụ đô thị thông minh trên phạm vi toàn tỉnh.

1.4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tập trung nguồn lực tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ tám khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

- Tăng cường các lĩnh vực cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của Trung tâm Kiểm định và Phát triển khoa học công nghệ.

- Xây dựng mạng lưới cán bộ chuyên trách có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm cao trong quản lý, điều hành và triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số.

- Tham mưu triển khai các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo.

- Tham mưu phối hợp với các cơ sở giáo dục, các trường đại học uy tín để đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin chuyên sâu, đào tạo về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây và các công nghệ số tiên tiến. Gắn đào tạo với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức các cuộc thi sáng tạo để khuyến khích tài năng trẻ tham gia giải quyết các vấn đề thực tế.

- Tham mưu hợp tác với các tập đoàn công nghệ lớn để triển khai chương trình đào tạo chuyên sâu, kết hợp thực hành tại doanh nghiệp. Liên kết với các tổ chức quốc tế để đưa các chương trình đào tạo tiên tiến về địa phương. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực, thông qua hình thức tài trợ hoặc hợp tác tổ chức đào tạo.

- Tham mưu và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức trong tỉnh. Hết năm 2025, 100% cán bộ, công chức được đào tạo các kỹ năng số cơ bản, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ trên môi trường số. Chú trọng đào tạo các kỹ năng về thu thập, khai thác, phân tích dữ liệu và năng lực tham mưu, dẫn dắt chuyển đổi số trong phạm vi quản lý.

- Phát triển nhân lực Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trở thành đơn vị chủ lực về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu đảm bảo mỗi cơ quan, đơn vị nhà nước có cán bộ chuyên trách đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng số ngắn hạn và trung hạn cho công nhân, nông dân và nhân viên các doanh nghiệp. Cung cấp khóa học trực tuyến miễn phí hoặc hỗ trợ chi phí cho người dân, doanh nghiệp để tiếp cận kiến thức số. Xây dựng các khóa học trực tuyến trên các nền tảng học tập số, với nội dung linh hoạt, dễ tiếp cận cho mọi đối tượng. Tổ chức các buổi thực hành kỹ năng số tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hoặc trung tâm công nghệ. Cung cấp các khóa học cơ bản miễn phí cho người lao động tại các vùng khó khăn. Kết nối với các trường đại học, viện nghiên cứu, và doanh nghiệp công nghệ để triển khai các chương trình đào tạo thực tiễn và chuyên sâu. Xây dựng hệ thống tài nguyên học tập trực tuyến, bao gồm tài liệu, video hướng dẫn, và bài giảng số.

- Thông qua mạng lưới Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số cơ bản. Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nhân lực chuyển đổi số, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm đặc thù của địa phương có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao, nhất là lĩnh vực mà Lai Châu có thế mạnh; tham gia vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn quốc.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước lĩnh vực KH&CN, nhất là năng lực cụ thể hoá, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ đề ra chủ trương, giải pháp để phát huy tiềm năng, lợi thế phát triển đột phá về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu xây dựng, triển khai Chương trình phát triển Chính quyền số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

- Tham mưu đưa hoạt động quản lý và điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, đảm bảo liên thông và đồng bộ. Triển khai chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện quản lý, điều hành và hoạt động theo hình thức trực tuyến, lấy dữ liệu làm nền tảng. Số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu của các cơ quan để hình thành môi trường làm việc số.

- Tham mưu xây dựng và triển khai chiến lược dữ liệu của tỉnh phù hợp với chiến lược dữ liệu quốc gia. Phát triển Chính quyền số theo Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất. Tập trung xây dựng các cơ sở dữ liệu nền tảng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Tham mưu đẩy mạnh triển khai các nền tảng số quốc gia và nền tảng số dùng chung. Ưu tiên nguồn lực để xây dựng, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh. Đảm bảo khả năng liên thông, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống, tạo môi trường làm việc liên thông, thống nhất trên không gian số.

- Thực hiện rà soát, xây dựng, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở để tạo giá trị mới. Cân bằng giữa yêu cầu bảo vệ dữ liệu cá nhân với nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa các ngành để phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Vận hành và nâng cấp trung tâm giám sát an ninh mạng và điều hành thông minh của tỉnh để ứng phó với các mối đe dọa mạng. Ban hành quy định về bảo mật thông tin và quản lý dữ liệu số. Đẩy mạnh đào tạo kỹ năng bảo mật cho nhân lực quản lý và vận hành hệ thống số, củng cố lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng. Tăng cường năng lực ứng phó với các cuộc tấn công mạng, đặc biệt trong các lĩnh vực trọng yếu của chính quyền số và kinh tế số.

- Tham mưu tạo ra môi trường sống, học tập và làm việc số hóa toàn diện cho người dân. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, tăng cường phổ cập kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là người dân ở vùng sâu, vùng xa. Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản.

- Tham mưu hợp tác với các tổ chức quốc tế để phát triển công nghệ và đào tạo nhân lực số. Liên kết với các tỉnh, thành phố khác để triển khai các dự án số hóa liên vùng. Thu hút các tập đoàn công nghệ lớn đầu tư vào các dự án chuyển đổi số tại tỉnh Lai Châu.

- Tham mưu tăng cường trao đổi, phối hợp chia sẻ thông tin liên quan các chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng, hệ thống hạ tầng giao thông và thương mại ở các cặp cửa khẩu biên giới, tạo nên sự tương đồng, đối xứng giữa hai bên nhằm khai thác và phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông kết nối khu vực cửa khẩu.

1.6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ, số hóa quy trình, ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu sản phẩm, xây dựng mô hình thử nghiệm sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản theo VietGAP, GlobalGAP để nâng cao hiệu

quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp tạo ra sản phẩm, hàng hóa có chất lượng cao.

- Tăng cường triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ tài chính trong chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ và các hoạt động khoa học, công nghệ cho các doanh nghiệp. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh, hướng dẫn doanh nghiệp thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, thành lập tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Tham mưu tổ chức các chương trình đào tạo, hội thảo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Xây dựng mạng lưới doanh nghiệp công nghệ số, khuyến khích hợp tác giữa các doanh nghiệp để chia sẻ nguồn lực và kinh nghiệm. Hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận các thị trường mới thông qua thương mại điện tử và các nền tảng số. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị. Cung cấp các chương trình tư vấn, đào tạo chuyên sâu về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Xây dựng các mô hình thí điểm doanh nghiệp chuyển đổi số thành công để nhân rộng. Khuyến khích sử dụng các nền tảng số quốc gia và địa phương trong quản lý doanh nghiệp và giao dịch thương mại. Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

- Tham mưu hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, cải thiện năng suất và khả năng cạnh tranh. Giúp doanh nghiệp tiếp cận thị trường rộng lớn thông qua các nền tảng thương mại điện tử. Kết nối doanh nghiệp với các nguồn lực công để thúc đẩy phát triển. Phát triển các dự án hợp tác công tư (PPP) trong lĩnh vực chuyển đổi số và hạ tầng công nghệ. Mời gọi doanh nghiệp tham gia vào các chương trình nghiên cứu, phát triển công nghệ có sự hỗ trợ từ nhà nước. Khuyến khích các doanh nghiệp hợp tác để chia sẻ nguồn lực và kinh nghiệm trong quá trình đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, ưu tiên sử dụng mạng băng thông rộng và các giải pháp IoT để quản lý sản xuất, vận hành. Triển khai nền tảng quản lý thông minh cho khu, cụm công nghiệp, tích hợp các dịch vụ như giám sát, quản lý năng lượng, logistics và bảo trì. Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp. Liên kết dữ liệu của các doanh nghiệp với chính quyền địa phương và trung ương để cải thiện việc ra quyết định và quản lý hiệu quả.

1.7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác. Có chính sách mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Tăng cường kết nối với các địa phương trong và ngoài nước thông qua các chương trình, hợp tác để triển khai nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm khai thác tối đa nguồn lực của tỉnh; đặc biệt chú trọng các chương trình liên kết gắn với đào tạo, tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số của tỉnh. Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế, triển lãm giới thiệu các thành tựu khoa học và công nghệ mới, tiên tiến, thành tựu chuyển đổi số trong và ngoài nước, diễn đàn, sàn giao dịch, chợ công nghệ về giới thiệu, chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ.

- Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo quốc tế về khoa học và công nghệ nhằm tìm kiếm cơ hội thúc đẩy hợp tác đầu tư về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tham mưu văn bản thực hiện chính sách tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nước ngoài thành lập văn phòng, trung tâm nghiên cứu và phát triển tại tỉnh Lai Châu sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

1.8. Tăng cường giám sát đánh giá

- Tham mưu xây dựng hệ thống giám sát trực tuyến để theo dõi tiến độ triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương. Đảm bảo công khai các thông tin về tiến độ, nguồn lực sử dụng và kết quả thực hiện của từng nhiệm vụ để các bên liên quan dễ dàng truy cập.

- Tham mưu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả dựa trên các mục tiêu cụ thể của kế hoạch. Thiết lập thước đo định lượng và định tính để đảm bảo đánh giá chính xác và toàn diện sau khi có hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất để đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ. Ứng dụng công nghệ số như AI và Big Data để phân tích và giám sát các chỉ số hiệu quả trong thời gian thực. Yêu cầu các đơn vị liên quan gửi báo cáo tiến độ để tổng hợp và phân tích. Công khai báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh để tăng cường tính minh bạch.

2. Nhiệm vụ cụ thể

(Phụ lục II kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Trưởng các phòng, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, phân công tham mưu thực hiện các nội dung của Kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

3. Giao Phòng Bưu chính - Viễn thông - Công nghệ thông tin Làm đầu mối chủ trì, phối hợp, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tiến hành rà soát các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến chuyển đổi số để điều chỉnh, bổ sung đồng bộ, thống nhất với chương trình, kế hoạch thực hiện Kế hoạch này.

4. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 510/KH-SKHCN ngày 21/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, định hướng đến 2045. Các nội dung đã

thực hiện theo Kế hoạch số 510/KH-SKHCN ngày 21/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục được triển khai thực hiện và cập nhật theo Kế hoạch này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các phòng, đơn vị chuyên môn chủ động đề xuất gửi Phòng Bưu chính - Viễn thông - Công nghệ thông tin để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, BCVTCNTT

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Hiệu